

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ 609
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ 609

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 609 INVESTMENT CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: 609 INCO .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108030930

3. Ngày thành lập: 20/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 20, ngõ 110, phố Kim Hoa, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0978056634/0961619299

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế công trình điện dân dụng, công nghiệp (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) - Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp (Điều 44 Nghị định 137/2013/NĐ-CP) - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng công trình (khoản 7, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng (Mục 20, Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP) - Tư vấn thiết kế, giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ cơ khí đối với công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (Mục 14 Điều 1, Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Khảo sát trắc địa công trình, địa chất công trình (Điều 46 Nghị định 59/NĐ-CP) - Tư vấn giám sát phòng cháy chữa cháy (Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP) - Thiết kế kiến trúc công trình, thiết kế cấp – thoát nước, thiết kế hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng (Mục 14, Điều 1, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 60 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi (Mục 20 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Giám sát lắp đặt hệ thống điện, thiết bị điện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp (Mục 15, Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	7110
2.	Quảng cáo	7310
3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: thiết kế nội, ngoại thất công trình	7410
4.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
5.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa	8610
6.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
7.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692

8.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật)	6619
9.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ xây dựng	7210
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
11.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
13.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
14.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình điện đến 35 KV;	4290
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc tác động của môi trường tới chất lượng công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng đô thị, nông thôn	7490

18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động + Các loại cửa tự động + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi + Hệ thống âm thanh + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng;	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Đại lý	4610
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình	4649
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
25.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỒNG VĂN PHẠM	thôn Tân Tạo, Xã Bình Dân, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	142126970	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		

2	BÙI DUY HƯNG	số 48, ngách 106, ngõ 21, phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	037081000021	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		
3	TRẦN THỊ MAI HOA	số 47, đường Hưng Yên, Phường Quang Trung, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	036173003402	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỒNG VĂN PHẠM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/08/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 142126970

Ngày cấp: 01/09/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Tân Tạo, Xã Bình Dân, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 20, ngõ 110, phố Kim Hoa, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội